

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2020/HSST
Ngày 08/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mận
2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

-Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2020/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ ĐỨC T**, sinh ngày 13/10/1981; Tại tỉnh: Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngô Đức C, sinh năm 1943 và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1944. Hiện trú tại: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Theo bản án số 01/2017/HSST ngày 09/01/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đến ngày 02/02/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/3/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Đức T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Vào khoảng 15 giờ ngày 02/3/2020, T đang ở khu vực ngã ba đường H và T, phường T, thành phố B, thì gặp đối tượng tên M (không rõ nhân thân, lai lịch). Tại đây, M rút và đưa cho T số tiền 250.000đồng, nói T đi mua ma túy đá rồi cùng nhau sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, T cầm tiền do M đưa rồi điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu: ZONOX, biển số: 47N1- 6548, đi đến khu vực đường M, phường T, thành phố B, gặp và mua ma túy của một đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) được 01 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 290.000đồng (trong đó, M góp số tiền 250.000đồng, T góp số tiền 40.000đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất gói nylon chứa ma túy đá vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi gặp M, khi đi đến trước căn nhà ở địa chỉ: Số 383/2 đường T, phường T, thành phố B, thì T bị tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện, bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của T 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể do T cất giấu trong túi quần phía trước bên trái, đã được niêm phong tang vật theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ được của Ngô Đức T. Tại bản kết luận giám định số: 179/GĐMT-PC09 ngày 10/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2068 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1882gam đã được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Ngô Đức T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1882 gam Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số: 179/GĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

Bị cáo Ngô Đức T không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 02/3/2020, tại trước căn nhà ở địa chỉ số 383/2 đường T, phường T, thành phố B Ngô Đức T đã có hành vi tàng trữ 0,2068 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội và nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống buông thả, không lành mạnh, nghiện ngập, nên bị cáo đã thực hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân thành công dân có ích mà lại tiếp tục con đường phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Đức T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với đối tượng tên M, là người có hành vi đưa cho bị cáo Ngô Đức T số tiền 250.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo T khai nhận mua của một người nam giới tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự bị cáo được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 0,1882 gam Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số: 179/GĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ZONOX, biển số: 47N1-6548, số khung: RNDWCH1ND71L05852, số máy: VDGZS152FMHZ005852, do bị cáo Ngô Đức T sử dụng vào việc phạm tội. Kết quả điều tra xác định: Chiếc xe mô tô do ông Bàn Sành P (sinh năm: 1972, trú tại: Thôn 11, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận vào ngày 02/3/2020, T mượn chiếc xe mô tô, biển số: 47N1-6548 của 01 người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để dùng làm phương tiện đi lại. Sau đó, T sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy thì T không biết. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa làm việc được với ông Bàn Sành P và người tên T nên tách chiếc xe mô tô ra khỏi vụ án để xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Đức T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/3/2020.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1882 gam Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số: 179/GĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 12/6/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
-;

Y Kam Ênuôl